TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÁNH LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HS-ST
Ngày: 26 – 9 – 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hồ Văn Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Quang Vinh và ông Lê Quang Thanh.

***Thư ký phiên tòa*:** ông Nguyễn Văn Tân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: ông Hoàng Thái Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Văn Thành T, sinh ngày 15/4/1995 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: tổ B, ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: thôn D, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không có nghề nghiệp ổn định; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Thành B, sinh năm 1957 (Đã chết) và bà Trương Thị N, sinh năm 1960; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2024, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lê Văn L, sinh năm 1995, nơi cư trú: thôn S, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Anh Nguyễn Hoàng L1, sinh năm 1988, nơi cư trú: thôn S, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Bà Trương Thị N, sinh năm 1960, nơi cư trú: Thôn D, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo, tội danh, điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, đề nghị:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10/6/2024; bị cáo Văn Thành T gọi điện thoại cho một người tên L1 (không xác định được nhân thân lai lịch) hỏi mua 300.000đồng ma túy thì L1 đồng ý và bảo bị cáo bỏ tiền vào trụ điện ở vị trí gần cầu S thuộc xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; bị cáo đi đến khu vực gần cầu S bỏ 300.000đồng ở trụ điện rồi thông báo cho L1 biết thì L1 nói đã bỏ ma túy trong túi màu đen để ở dưới gầm cầu; bị cáo xuống lấy ma túy đem về nhà mẹ bị cáo ở thôn D, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Tại đây, bị cáo lấy ra một ít ma túy sử dụng một mình rồi cất giấu số ma túy còn lại dưới tấm đệm trong phòng ngủ để dành sử dụng. Đến hhoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/6/2024, anh Lê Văn L đến nhà bị cáo chơi và xin sử dụng ma túy thì bị cáo vào trong nhà lấy 01 vỏ chai nước ngọt nhãn hiệu Sting, gỡ nắp chai, đục 02 lỗ trên nắp chai rồi gắn ống hút nhựa và nỏ (là ống thủy tinh được uốn cong và có một đầu hình cầu) vào nắp chai nhựa, tạo thành bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. Sau đó, bị cáo vào phòng ngủ lấy ra số ma túy đã cất giấu, đổ hết vào "nỏ" rồi dùng bật lửa đốt hơ nóng ma túy sử dụng chung với anh L. Khi đang sử dụng ma túy thì anh Nguyễn Hoàng L1 đến và cùng sử dụng ma túy cho đến khi hết ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong thì cả ba ra trước hiên nhà ngồi chơi. Lúc đó lực lượng Công an xã G, huyện T đến kiểm tra phát hiện bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật trong phong bì ký hiệu M1, M2 và đưa bị cáo T cùng anh L, anh L1 đến Trung tâm y tế huyện T xét nghiệm; kết quả xét nghiệm: cả ba đều dương tính với chất ma túy là Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 661/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu M1 (01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu, bên trong có chứa chất màu nâu) gửi giám định có khối lượng 0,0310 gam Methamphetamine. Mẫu M2 (01 gói ny lon có khóa kéo, bên trong có bám dính chất màu trắng) gửi giám định có khối lượng 0,0061 gam Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 56/CT-VKSND-TL ngày 26/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Văn Thành T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận khẳng định Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Thành T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Văn Thành T mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

[2] Về vật chứng:

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm có: 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng 01 đầu cùng 01 gói nylon có khóa kéo được niêm phong trong bì số 661, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công

an tỉnh B (Mẫu M, M2 đã sử dụng hết trong công tác giám định); 01 chai nhựa hiệu sting, có chiều dài khoảng 21,5cm, có nắp màu đỏ, trên nắp chai có khoét 02 lỗ, một lỗ được gắn đoạn ống hút nhựa màu trằng xanh dài 17cm; 01 cái bật lửa màu trắng; 01 đoạn ống hút màu xanh trằng dài khoảng 6.5cm; 01 cái diện thoại di động hiệu Vivo Y21. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phòng 01 đầu cùng 01 gói nylon có khóa kéo; 01 chai nhựa hiệu sting, có chiều dài khoảng 21,5cm, có nắp màu đỏ, trên nắp chai có khoét 02 lỗ, một lỗ được gắn đoạn ống hút nhựa màu trằng xanh dài 17cm; 01 cái bật lửa màu trắng; 01 đoạn ống hút màu xanh trằng dài khoảng 6.5cm và đề nghị xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 cái diện thoại di động hiệu Vivo Y21.

[3] Ý kiến của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất với tội danh, điểm, khoản, điều luật, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai thắc mắc, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó hoạt động tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết:

Bị cáo bị truy tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), có mức hình phạt cao nhất đến 15 năm tù, là thuộc tội phạm rất nghiêm trọng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tội phạm được thực hiện trên địa bàn huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận căn cứ theo khoản 1 Điều 268 và khoản 1 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về định tội danh; tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:

[4.1] Về định tội danh:

Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án; do đó có đủ căn cứ xác định bị cáo đã thực hiện hành vi như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 11/6/2024, tại nhà bà Trương Thị N (mẹ của bị cáo Văn Thành T) ở thôn D, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; khi anh Lê Văn L đến chơi và xin sử dụng ma túy thì bị cáo Văn Thành T vào trong nhà lấy 01 vỏ chai nước ngọt nhãn hiệu Sting làm bằng nhựa, gỡ nắp chai, khoét 02 lỗ trên nắp chai, gắn 01 ống hút nhựa và 01 cái "nỏ" (ống thủy tinh được uốn cong và có một đầu hình cầu) vào nắp chai, tạo thành bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. Sau đó, bị cáo vào phòng ngủ lấy ra số ma túy (đã mua từ trước của một người không rõ nhân thân, lý lịch, đang cất dấu dưới tấm nệm) đổ hết vào "nỏ", dùng bật lửa đốt hơ nóng ma túy và sử dụng; xong bị cáo để bộ dụng cụ có chứa ma túy xuống cho L tự đốt nóng ma túy và sử dụng. Lúc đó anh Nguyễn Hoàng L1 đến và cùng tiếp tục sử dụng ma túy cho đến khi hết ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong thì cả ba đến trước hiên nhà ngồi chơi và bị lực lượng Công an xã G, huyện T đến kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ bộ D sử dụng ma túy cùng tang vật niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, M2 và đưa bị cáo T cùng anh L, anh L1 đến Trung tâm y tế huyện T xét nghiệm; kết quả xét nghiệm: cả ba đều dương tính với chất ma túy là Methamphetamine.

Bị cáo Văn Thành T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức được tác hại của chất ma túy; nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; thế nhưng chỉ vì thỏa mãn ham muốn tiêu cực của bản thân; bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chính sách, chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; cố ý cung cấp ma túy, cung cấp địa điểm, chuẩn bị và cung cấp dụng cụ để cùng người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy *"Methamphetamine"* (Theo Bản kết luận giám định số 661/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B). Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đã tổ chức cho bị cáo cùng anh Lê Văn L và anh Nguyễn Hoàng L1 sử dụng trái phép chất ma túy; do đó hành vi của bị cáo thuộc trường hợp *"Đối với 02 người trở lên"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện T, tỉnh Bình Thuận truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4.2] Về tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4.3] Về quyết định hình phạt:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn công cộng tại địa phương; gây bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân, đặc biệt là trong tình hình các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng như hiện nay. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh theo quy định của pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội

phạm chung. Tuy nhiên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; do đó cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm: 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phòng 01 đầu, cùng 01 gói nylon có khóa kéo, tất cả được niêm phong trong bì số 661, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B; 01 chai nhựa hiệu sting, có chiều dài khoảng 21,5cm, có nắp màu đỏ, trên nắp chai có khoét 02 lỗ, một lỗ được gắn đoạn ống hút nhựa màu trằng xanh dài 17cm; 01 cái bật lửa màu trắng; 01 đoạn ống hút màu xanh trằng dài khoảng 6.5cm. Các vật chứng này đều là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng. Do đó cần căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu và tiêu hủy các vật chứng này.

- Đối với vật chứng là 01 cái điện thoại di động hiệu Vivo Y21: vật chứng này thuộc quyền sở hữu của bị cáo và là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội; do đó cần căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với vật chứng này.

[6]. Về án phí:

Cần căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: buộc bị cáo Văn Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về các vấn đề khác:

Quá trình điều tra bị cáo Văn Thành T khai số ma túy mà bị cáo tổ chức sử dụng vào ngày 11/6/2024 là do bị cáo mua của một đối tượng tên L1 ở xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Tuy nhiên Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện T đã tiến hành xác minh và không xác định được nhân thân, lai lịch người tên L1 này nên không có căn cứ để xử lý.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo Văn Thành T cũng có khai số ma túy nêu trên là do bị cáo mua của một đối tượng tên P ở xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện T cũng đã tiến hành xác minh và không xác định được nhân thân, lai lịch người tên P này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi của anh Lê Văn L, anh Nguyễn Hoàng L1 đã cùng bị cáo Văn Thành T sử dụng ma túy thì không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Căn cứ vào Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Văn Thành T phạm tội tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Văn Thành T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ - Ngày 12/6/2024.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phòng 01 đầu cùng 01 gói nylon có khóa kéo được niêm phong trong bì số 661, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B; 01 chai nhựa hiệu sting, có chiều dài khoảng 21,5cm, có nắp màu đỏ, trên nắp chai có khoét 02 lỗ, một lỗ được gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng xanh dài 17cm; 01 cái bật lửa màu trắng; 01 đoạn ống hút màu xanh trắng dài khoảng 6.5cm.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với vật chứng là 01 cái diện thoại di động hiệu Vivo Y21.

(Tất cả các vật chứng nêu trên hiện đều đang được giữ, bản quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh).

[4] Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Văn Thành T có nghĩa vụ nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án - Ngày 26/9/2024 (Đã giải thích quyền kháng cáo).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT CA.huyện Tánh Linh;

- CQ THAHS CA H. Tánh Linh;
- NTG CA huyện Tánh Linh;
- UBND xã Gia Huynh (thay TB);
- Sở TP tỉnh Bình Thuận;
- CC THADS H.Tánh Linh (khi án có HLPL);
- THAHS TAND H.Tánh Linh (khi có HLPL);
- Lưu án văn VP, lưu HSVA.

Hồ Văn Khánh